

CÔNG TY TNHH MTV TẬP ĐOÀN STAVIAN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV TẬP ĐOÀN STAVIAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: STAVIAN GROUP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: STAVIAN GROUP CO ., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108495326

3. Ngày thành lập: 01/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

HS 07-04 Đô Thị Sinh Thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02439350060

Fax:

Email: info@stavian.vn

Website: stavian.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
2.	Quảng cáo	7310
3.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
4.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
5.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
6.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
7.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
8.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
9.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
10.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
11.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
12.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
13.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
14.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
15.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke)	5610
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
18.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
19.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
20.	Sản xuất giày, dép	1520

21.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
25.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
26.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
27.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
28.	Tái chế phế liệu (không bao gồm tái chế chì và ắc quy)	3830
29.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
30.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
31.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
32.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
33.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
35.	Sản xuất hoá chất cơ bản (không bao gồm hóa chất Nhà nước cấm và hóa chất bảng 1 công ước quốc tế)	2011
36.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
37.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
38.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
39.	Bán buôn thực phẩm	4632
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
41.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
42.	Khai thác gỗ	0220
43.	Thu nhật lâm sản khác trừ gỗ	0232
44.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
45.	Sản xuất đường	1072
46.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
47.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
48.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080

49.	Sản xuất sợi	1311
50.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
51.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
52.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
53.	Khai thác dầu thô	0610
54.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
55.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
56.	Bán buôn đồ uống	4633
57.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
58.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
59.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke)	5630
60.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
61.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
62.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
63.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
64.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
65.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
66.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
67.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
68.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
69.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
70.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Hoạt động trang trí nội thất;	7410
71.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
72.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế Chi tiết: Sản xuất dầu mỡ bôi trơn từ dầu, kể cả từ dầu thải;	1920

73.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm;	2029
74.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
75.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất (không bao gồm hóa chất Nhà nước cấm và hóa chất bảng 1 công ước quốc tế); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép;	4669(Chính)
76.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa;	4610
77.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu - Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính, - Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn... - Sản xuất đồ tía trang trí: vải viền, quả tua, - Sản xuất nỉ, - Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viền đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí, - Sản xuất tấm dệt được tẩy, được phủ hoặc tráng nhựa, - Sản xuất sợi kim loại hoá hoặc dây thừng và dây cao su có lớp nguyên liệu dệt phủ ngoài, sợi dệt được tráng, phủ hoặc bọc bằng cao su hoặc nhựa, - Sản xuất vải bố làm lớp xe bằng sợi nhân tạo có độ bền cao, - Sản xuất các loại vải được tráng hoặc xử lý khác nhau như: quần áo đi săn, vải dùng cho họa sĩ, vải thô và các loại vải hồ cứng..., - Sản xuất các sản phẩm dệt khác: mạng đèn măng sông, - Sản xuất ống phun nước, băng chuyền, băng tải (bất kể chúng được tăng cường bằng kim loại hoặc vật chất khác hay không), - Sản xuất vải lót máy móc, - Sản xuất vải quần áo dễ co giãn, - Sản xuất vải dùng vẽ tranh sơn dầu và vải vẽ kỹ thuật, - May bao đựng gạo, vắt sổ quần áo;	1399
78.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013482687

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *HS 07-04 Đô Thị Sinh Thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *HS 07-04 Đô Thị Sinh Thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 20/03/1978 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 013482687

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *HS 07-04 Đô Thị Sinh Thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *HS 07-04 Đô Thị Sinh Thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội